

PHẬT NÓI KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI AN TƯỢNG TAM MUỘI NGHI QUỸ

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô
Thiếu Khanh_ Truyền Pháp Đại Sư (Kẻ bày tôi là) THI HỘ phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào Tam Ma Địa (Samādhi) tên là **Nhất Thiết Như Lai Kim Cương An Tượng Tam Muội**, từ Tam Muội khởi nói Pháp đúc vẽ, chạm khắc tạo trang nghiêm tất cả Phật với các chúng Hiền Thánh, Nghi Quỹ **an tượng khánh tán**

Muốn làm tượng Phật, trước tiên phải biết rõ mười loại Pháp. Tức A Xà Lê cần phải khéo biết tất cả tướng viên mãn của thân Phật với lượng lớn nhỏ của từng bộ phận. Đối với nhóm Tức Tai, Tăng Ích.... thấy đều hiểu rõ việc của Chân Ngôn, Ấn Pháp, Nghi Quỹ. Được rồi mới ở bên trong Điện, Tháp, chùa, miếu làm các Tôn Tượng.

Nếu tượng Phật đã làm bị khuyết thiếu Nghi Tướng thì chẳng được an tượng, khánh tán. Nếu Nghi Tướng chẳng tròn sẽ khiến cho chúng sinh ấy, đời này và vị lại bị nhiều khổ đau, sợ hãi

Nếu viên mãn xong, nhờ vị A Xà Lê biết Pháp lúc trước, thỉnh Phật, an tượng, cúng dường, khánh tán. Liền được Như Lai, Hiền Thánh giáng lâm, tùy hỷ, thành tựu Công Đức

Nếu làm Tượng xong rồi, trải qua một thời gian lâu dài mà chẳng hành **an Tượng khánh tán**, vào thời kỳ sau này bị phản ngược, gặp điều chẳng lành. Giả sử lại có người cúng dường lễ bái, cuối cùng không có Phước Lợi như người không có Trí, chẳng đủ tướng con người khiến cho Thế Gian ấy sinh tâm khinh mạn.

Nếu A Xà Lê thỉnh an Tượng Phật mà chẳng biết Pháp với khuyết thiếu Nghi Quỹ thì như bỏ bơ vào tro, muốn làm Hộ Ma, ắt không có quả báo. Chính vì thế cho nên làm Tượng cần phải đủ tướng viên mãn, cần phải đầy đủ Nghi Quỹ **an tượng khánh tán**, khiến cho các hữu tình được phước báo to lớn”.

Khi ấy có một vị Bồ Tát bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Thân của Phật không có tướng, giống như hư không tràn đầy tất cả nơi chốn. Vì sao nay nói khiến an tượng Phật ?”

Đức Phật nói:”Nay ông hãy lắng nghe ! Ta vì người tu hành đã lâu nên nói Pháp Thân ấy không có tướng, vô vi tràn khắp tất cả nơi chốn, giống như tại hư không vốn tự lặng lẽ chẳng sinh chẳng diệt. Làm sao lại an tượng ? Nay vì chúng sinh mới phát tâm, khiến cho họ được Phước nên mới như vậy nói Pháp **an tượng, khánh tán, kết tịnh**

Muốn xây dựng Mạn Noa La (Đàn Trường) , trước tiên chọn ngày tốt sao tốt, nơi Thắng Địa kết giới, chốn thanh tịnh... đặt bày dù lọng, phan phương, hương hoa, đèn, quả trái... rồi nhờ vị A Xà Lê y theo Pháp Nghi Quỹ một lòng triệu thỉnh. Trước tiên, ở đất Kết Giới bên trên bên dưới dùng phấn năm màu, chỉ tạp sắc làm Mạn Noa

La, thỉnh Như Lai với hàng Bồ Tát quyền thuộc của năm Tộc (Pañca-kulāya:năm Bộ). Nên y theo Nghi Quỹ căn bản này, chẳng được y theo Nghi riêng biệt thỉnh triệu.

Lại lúc A Xà Lê vào Điện Đường của Phật an tượng thời nên đeo vòng xuyên ở cổ tay, ngón tay để trang nghiêm thân. A Xà Lê và Đệ Tử một lòng quán tưởng tất cả tướng viên mãn của Như Lai, sau đó chấp tay làm lễ, chiêm ngưỡng Thánh Hiền. Dùng hoa, hương, nước, đèn, quả trái thanh tịnh y theo Pháp, Nghi Quỹ hiến Át Già, Hương, Đèn... Hiến xong nhập vào Định, tâm lìa niệm nghi ngờ, tụng Chân Ngôn này ba biến.

“Tam ma dã tát đất tông”

*) Samaya stvaṃ

Tụng Chân Ngôn này xong thì nói lời Khải Thỉnh là:”*Như tất cả Phật an trụ tại cõi Trời Đố Sứ Đà (Tuṣita), cũng như Đức Phật ở trong thai tạng của Ma Tà Phu Nhân (Māyā). Nguyên Đức Phật Từ Bi trụ chốn này cũng thế. Nguyên xin Phật luôn trụ. Đệ Tử (họ tên...) vì phát Tâm Bồ Đề. Nguyên xin thọ nhận hương hoa cúng dường”*

Thỉnh tượng Phật xong, lại cho Thí Chủ Đệ Tử thọ Giới. Hết thấy nghi tắc cúng dường, tất cả nên y theo lời dạy của A Xà Lê, chẳng được lười biếng, khinh thường khiến cho Thí Chủ ấy được quả báo to lớn.

Thỉnh triệu Như Lai an trụ **Toạ Vị**. Dùng hương, hoa, đèn, quả trái, thức ăn uống...tụng Chân Ngôn, hiến Át Già cúng dường. Hết thấy tượng Phật đều an trí hướng mặt về phương Đông, dùng áo màu vàng che trùm. A Xà Lê quán tưởng, tưởng Phật như một đám lửa, tụng Chân Ngôn này bảy biến, ném hạt cải trắng.

“Án, tát lý-phộc bá ba, sa-phổ tra, na hạ năng, phược nhật-la dã, tát-phộc hạ”

*) Oṃ_sarva pāpa sphoṭa dahana vajrāya _ svāhā

Tụng Chân Ngôn này xong, lại tưởng Như Lai như thân chân thật, các tướng viên mãn. Xong dùng ba chữ **Án, A, Hồng** an tại ba nơi trên thân tượng, dùng chữ **Án** (Oṃ) an trên đỉnh đầu, dùng chữ **A** (Aḥ) an trên miệng, dùng chữ **Hồng** (Hūṃ) an trên trái tim. Nếu tụng được **Bản Tôn Căn Bản Chân Ngôn** thì chỉ an trên trái tim

Nếu **Triệu Thỉnh Án**, hoặc **Kim Cương Án**, hoặc **Câu Án** thì y theo Pháp mà làm. Nếu người không có sức thì tùy theo sức khiến làm.

Vật khí sử dụng, hoặc vàng, bạc, ngọc báu, đồng, đá, đồ gốm, gỗ, loa, chén nhỏ với lá cây... đều được làm Át Già cúng dường. Nếu trong Pháp dùng vật bằng đồng làm Át Già thì tối thượng như nhóm vàng, đá...

Tượng Phật bị bụi bặm bám tới bám đã lâu, lấy dầu thơm xoa bôi lên trên, dùng cỏ làm bàn chải tẩy chà cho sạch, xong dùng ca tán, kỹ nhạc khiến Đồng Nữ ca múa... Lại tụng **Hương Du Chân Ngôn**

“Án, tát lý-phộc đất tha nga đa, ca dã, vĩ thú đà nễ, sa-phộc hạ”

*) Oṃ _ Sarva tathāgata-kāya viśodhane _ svāhā

Nếu **Hiền Bình**, dùng 5 cái hoặc 8 cái, lấy Bạch Đàn Hương xoa bôi, trong bình ấy chứa đầy mọi loại nước thơm rồi gia trì. Lại khiến Đồng Nữ xe chỉ hợp thành dây ngũ sắc thật mới đẹp rồi quấn ràng chung quanh bình. Lại đem năm vật báu, năm loại thuốc, hoa, quả... bỏ vào Hiền Bình, tụng **Tối Thắng Phật Định Chân Ngôn**, hoặc

Bạch Tản Cái Chân Ngôn rồi ném hạt cải trắng làm gia trì, hoặc niệm **Tức Tai Chân Ngôn** cũng được.

Nếu tắm rửa tượng Phật. Trước tiên xoa bôi dầu thơm. Lại dùng lá cây **Ni Câu Đà**, lá cây **Ưu Đàm** làm bột, năm loại lúa đậu, năm loại nước sạch để đầy trong vật khí bằng đồng. Tắm rửa tượng Phật, khiến Đệ Tử, tất cả mọi người tụng **Kệ Tán** với các ca nhạc dùng làm âm thanh cát tường, ưa thích Tôn Tượng như Nghi Quán Đỉnh. Liên tụng **Phật Nhãn Bồ Tát Chân Ngôn** hay trừ tất cả sự dơ bẩn.

“Án, tát lý-phộc la tổ ba hạ la noa, sa-phộc hạ”

Tụng Chân Ngôn này xong, A Xà Lê nói rằng: *“Như lúc Đức Phật giáng sinh thời tắm gội thân Phật. Tất cả Như Lai cũng lại như thế. Nay con dùng nước trong sạch tối thượng tắm rửa thân Phật”*

Lại tụng **Quán Đỉnh Chân Ngôn**:

“Án, tát lý-phộc đất tha nga đá, tỳ sần ca, tam ma dã, thất-ly duệ, hồng”

*) Oṃ_sarva tathāgata abhiṣmca samaya śrīye hūṃ

Nếu là Công Đức vẽ tượng, dùng gương soi Công Đức của bức vẽ ấy. Lấy năm loại nước sạch lúc trước sao chép ở trên cái gương, tắm rửa ảnh tượng trong gương.

Nếu tắm gội xong tượng của nhóm vàng, bạc lúc trước với tượng đã vẽ trên lụa. Liên tụng **Trước Y Chân Ngôn**:

“Án, phộc nhật-la phộc sa tế, sa-phộc hạ”

Tiếp tụng **An Nhĩ Chân Ngôn**:

“Án, ca la-noa, ma lộ đà la noa, hồng”

Tiếp tụng **An Phát Kế Chân Ngôn**:

“Án, tát lý-phộc chỉ sa, a phộc đá la noa, hồng, sa-phộc hạ”

Tiếp tụng **An Chỉ Giáp Chân Ngôn**:

“Án, tát lý-phộc du năng khư thế na năng, la nhạ, sa-phộc hạ”

Tiếp tụng **An Tì Tu Chân Ngôn**:

“Án, tát lý-phộc sa-ma tô-lỗ đà la noa, hồng hồng, hứ-lăng”

Tiếp tụng **Hiển Đồ Hương Chân Ngôn**:

“Án, phộc nhật-la hiển đệ, sa-phộc hạ”

*) Oṃ_vajra-gandhe svāhā

Tiếp tụng **An Trang Nghiêm Chân Ngôn**:

“Án, phộc nhật-la, bà la noa, vĩ bộ sát ni, sa-phộc hạ”

Tụng Chân Ngôn này xong, y theo Nghi Quán Đỉnh nhập vào Mạn Noa La cùng với tượng Phật, tụng **Bản Tôn Tam Muội Chân Ngôn**:

“Án, hồng, đất lạc, ngật lý, ác”

*) Oṃ_hūṃ trāḥ hrīḥ aḥ

Tụng Chân Ngôn này xong, như vậy đội mão hướng mặt về phương Đông an trí tượng Phật, khiến cho Thí Chủ ấy được phước lợi lớn.

Tiếp dùng nhóm hương hoa...cúng dường. Trước tiên tụng **Hiển Hoa Chân Ngôn:**

“Án, phộc nhật-la bỏ sắt-bé, hồng”

*) Om_ vajra-puspe hūṃ

Tụng Chân Ngôn này xong liền bạch rằng: *”Hoa tối thượng này hoặc sinh trong nước, hoặc sinh trên lục địa. Nay con chí tâm cúng dường. Nguyên xin Đức Phật nhận lấy”*

Tiếp tụng **Hiển Hương Chân Ngôn:**

“Án, phộc nhật-la, độ bé”

*) Om_ vajra dhūpe

Tụng Chân Ngôn này xong liền bạch rằng: *”Hương tối thượng này, hoặc là hương tự nhiên, hoặc là hương hoà hợp. Nay con chí tâm cúng dường. Nguyên xin Đức Phật nhận lấy”*

Tiếp tụng **Đô Hương Chân Ngôn:**

“Án, phộc nhật-la, hiển đệ, sa-phộc hạ”

*) Om_ vajra gandhe _ svāhā

Tụng Chân Ngôn này xong liền bạch rằng: *”Hương xoa bôi tối thượng thù thắng này. Nguyên xin Đức Phật nhận lấy”*

Tiếp tụng **Đăng Chân Ngôn:**

“Án, phộc nhật-la, ni bé, sa-phộc hạ”

*) Om_ vajra-dīpe svāhā

Tụng Chân Ngôn này xong liền bạch rằng: *”Đây là đèn cúng dường. Hoặc là đèn thấp bằng bơ, hoặc là đèn thấp bằng dầu, ánh sáng phá ám tối. Nay con chí tâm cúng dường. Nguyên xin Đức Phật nhận lấy, tiêu trừ tất cả ngu ám”*

Tiếp tụng **Thực Chân Ngôn:**

“Án, tân nỗ ba đán, bát-la để, ngật-ly hận-năng, sa-phộc hạ”

Tụng Chân Ngôn này xong liền bạch rằng: *”Đây là thực phẩm cúng dường tối thượng, thức ăn uống, màu sắc, mùi thơm, vị ngon, tất cả đầy đủ. Nay con chí tâm cúng dường. Nguyên xin Đức Phật nhận lấy”*

Như vậy Nghi Cúng Dường liền được dùng hoàn bị xong

Lại vì tượng Phật mở ánh sáng của con mắt, tương tự như **điểm nhãn**. Liền tụng hai Đạo của **Khai Nhãn Quang Chân Ngôn**

“Án, tác xô, tác xô, tam mãn đá tác xô, vĩ thú đà nễ, sa-phộc hạ”

*) Om_ cakṣu cakṣu_ samanta-cakṣu _ viśodhane svāhā

“Án, nễ đát-la ba tra, lộ ba, hạ la noã, hứ-lăng”

Tiếp tụng **Phật Nhập Định Chân Ngôn:**

“**Án, nĩ vĩ nễ năng, tam ma địa, vĩ năng, tất-ly noa nễ, sa-phộc hạ** “

Tụng Chân Ngôn này xong, lại khiến **Thí Chủ Đệ Tử** vào Mạn Noa La.

A Xà Lê bạch rằng:”Nay người thỉnh Ta an khánh tượng Phật. Nay Ta vì người đã làm Nghi Quỹ thấy đều hoàn tất, nên ứng theo Quán Đỉnh. Tụng Chân Ngôn này:

“**Tam ma dã, tất đất tông**”

*) Samaya stvam

Tiếp làm Hộ Ma (Homa) hoặc một ngàn, hoặc năm trăm, hoặc 250 lần.

Hoặc Lò Hộ Ma, nên làm vòng vức bốn phương, dùng vật có nước cốt sữa màu trắng, củi ẩm ướt bỏ vào bên trong lò, dùng làm Hộ Ma hay cho thân của mình với tất cả Đệ Tử được **Tức Tai, Tăng Ích**

Liên tụng **Tác Hộ Ma Chân Ngôn:**

“**Án, phộc nhật-la, dụ thế, sa-phộc hạ**”

*) Om_ vajra āyuse svāhā

Đây là **Tác Hộ Ma Chân Ngôn**

Tiếp tụng **Tăng Thọ Chân Ngôn:**

“**A nga tha, hạ lý, tân nga la, nĩ bát-đá, nhĩ hạ-phộc, lộ hứ đá, khát-xoa nĩ hứ, na na ba dã, y nan tả di, ca lý-diệm câu lô, sa-phộc**”

Đây là **Tăng Thọ Chân Ngôn**

Tiếp tụng **Tức Tai Tăng Ích Chân Ngôn:**

“**Án, phộc nhật-la, bồ sắt-tra duệ, sa-phộc hạ**”

*) Om_ vajra puṣṭāye svāhā

Đây là **Tức Tai Tăng Ích Chân Ngôn**

Liếp làm **Hoả Thiên**, ở lò Hộ Ma an trí Toà Vị, tác quán tưởng ấy, quán khoảng không trong ba phần của lò Hộ Ma, một phần làm Toà Vị của Hoả Thiên.

“**Án, tô bát-la để sắt-xá đá, phộc nhật-la, sa-phộc hạ**”

*) Om_ supratistata vajra_ svāhā

Đây là **An Trí Hoả Thiên Chân Ngôn**

Tiếp dùng hương hoa hiến **Hộ Thế** với **Y Xá Na Thiên**. Liên tụng **Hộ Thế Chân Ngôn:**

“**Án nại-la dã, sa-phộc hạ**”

*) Indrāya svāhā

Tụng Chân Ngôn này xong, tác làm nhóm Kỹ nhạc, ca múa....

Phát Khiển bạch rằng:”*Bên trên đã rộng làm Phật Sự cúng dường, phần lớn chẳng như Pháp. Hết thầy Phạm Thiên, Thiên Tử và các Thiên Chúng... đã đến, vì Thí Chủ ấy, y theo Nghi Quỹ này ở tất cả nơi chốn làm Tức Tai Tăng Ích to lớn, đi đến cõi Phật kia, lại có thỉnh triệu, nguyện xin giáng lâm. Hàng Thủ Hoả Phong Thần... đến trong Bản Giới, phát tâm lành yêu kính nơi đã an tượng Phật trải qua trăm ngàn kiếp, hộ trì cho Thí Chủ với con cháu quyến thuộc kèm với A Xà Lê, tất cả Đệ Tử đều được cát tường*”

Nếu làm Đán Pháp thì Thời tốt là: tháng Giêng, tháng hai, tháng ba, tháng tư, tháng năm, tháng mười một, tháng mười hai. Nếu đã dùng ngày trong kỳ Bạch Nguyệt thì là ngày mồng hai, ngày mồng ba, ngày mồng bảy, ngày mồng mười, ngày mười ba, ngày mười lăm. Nếu là kỳ Hắc Nguyệt cũng được

Lại nên dựa theo ngày có Tinh Tú tốt trực nhật, liền có thể làm Pháp. Hoặc là **dục Tinh, Tất Tinh, Đẩu Tinh, Chuỷ Tinh, Vĩ Tinh, Tâm Tinh, Quỷ Tinh, Cơ Tinh, Thất Tinh**. Đây là Cát Tinh tối thượng, cầu tất cả việc đều được thành tựu.

Nếu **Tinh Tinh** thì được làm Pháp thành tựu, mong cầu đều thoại nguyện, kèm được quyền thuộc đến từ bên ngoài (ngoại lai).

Nếu **Vĩ Tinh, Đẩu Tinh, Chuỷ Tinh** thì được người kính yêu với được tài vật

Nếu **Sâm Tinh** sẽ được Túc Tai (dứt trừ tai nạn)

Nếu **Cơ Tinh** sẽ được con cháu trường thọ

Nếu **Thất Tinh** luôn được việc tốt đẹp thành tựu

Nếu **Quỷ Tinh** sẽ được tất cả tối thắng

Nếu **Tâm Tinh, Phòng Tinh** sẽ được khoái lạc vừa ý.

Nếu **Mộc Tinh, Thủy Tinh, Kim Tinh** là cát thiện bậc nhất. Nếu ba ngôi sao này hoà hợp trực nhật thời làm Nghi **an tượng khánh tán** sẽ được Phước tối thượng.

Nếu là ngôi sao thứ ba, thứ bảy, thứ sáu, thứ mười với thứ mười một. Năm ngôi sao này nếu cùng với **Nguyệt** (mặt trăng) hợp, đồng dùng sẽ đại cát.

Nếu ngôi sao thứ hai, thứ sáu, thứ bảy với thứ mười một cùng với **Thủy Tinh** hợp, đồng dùng sẽ đại cát

Nếu ngôi sao thứ hai, thứ bảy, thứ chín với thứ mười một cùng với **Mộc Tinh** hợp, đồng dùng làm **Triệu Thỉnh, Kết Tịnh** là tối thiện đại cát

Nếu ngôi sao thứ sáu, thứ bảy, thứ mười cùng với **Kim Tinh** hợp, đồng dùng sẽ đại cát.

Nếu ngôi sao thứ nhất, thứ ba, thứ năm thì hay phá tài vật.

A Xà Lê nên như vậy khéo biết sức của **Tinh Thần** (ngôi sao, tinh tú) như ngày tác Pháp, nếu được **Tinh Diệu** hoà thuận thời việc đã làm, ở khoảng sát na đều được thành tựu. Nếu an tượng khánh tán sẽ được Phước tối thượng, sẽ được địa vị Chuyển Luân Vương, địa vị của Đại Quốc Vương... không có nghi hoặc.

Lại nếu **Tinh Diệu** tương thuận sẽ không có tất cả chướng nạn. Thập, Miếu đã an tượng Phật... đòi đòi kiếp kiếp đều được thành tựu, người được phước lợi.

Nếu công nhân làm tượng với các người làm tạp dịch... đều cho tiền bạc, lụa là. Dùng lời khéo léo an ủi, đừng để cho mất mát vật gì mới hợp với Nghi Pháp. Hết thấy thức ăn dư thừa sau khi cúng dường Như Lai, nếu người ăn vào đều được diệt tội. A Xà Lê liền giáo hoá Thí Chủ, kết duyên tăng phước, thí lợi. Hết thấy vàng, bạc, tiền của, lụa là, voi, ngựa, xe cộ... tùy sức bố thí, dâng lên trên khiến cho A Xà Lê vui vẻ, Hiền Thánh cũng vui vẻ.

Lại đối với Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di... dùng tài thực ấy, tùy sức cúng dường, khiến Phước viên mãn

Vào đầu đêm tác làm rộng lớn: kỹ nhạc, ca múa, phan, hoa, loa, nạo bạt ... với
Thí Chủ, quyền thuộc vây quanh cung kính.

Hết thầy vật, sắc ở bên trong Mạn Noa La đều nên buông bỏ, cho A Xà Lê.
Chẳng được đề ở chỗ riêng mà phá dùng, cũng chẳng được đề riêng ở chỗ của Tỳ
Kheo mà ban cho, ắt chẳng hợp Nghi Pháp.

Đàn Pháp đã xong, liền thâu lượm vật của Đàn. Hoặc bỏ phần ngũ sắc vào trong
dòng sông. Dùng Cù Ma Gia (phân bò), nước sạch tẩy rửa lau chùi mặt đất của Đàn.
Nhu Pháp kết Tịnh, công đức thành tựu.

KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI AN TƯỢNG TAM MUỘI (Hết)

24/09/2009